

VIỆT NAM – PHÁP: HƯỚNG TỚI QUAN HỆ ĐỐI TÁC TOÀN DIỆN

Ths. Trần Thị Khánh Hà

Viện Nghiên cứu Châu Âu

Gần 40 năm thiết lập quan hệ ngoại giao (1973-2013) quan hệ Việt Nam-Pháp đã đạt được nhiều thành tựu trên nhiều mặt, tiếp tục phát triển đều trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, đào tạo, quốc phòng, khoa học, kỹ thuật... Khuôn khổ quan hệ Việt – Pháp đã được lãnh đạo hai nước nhất trí sau chuyến thăm Pháp của Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh (6/2005) là *“Hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, lâu dài, tin cậy trong thế kỷ 21”*. Pháp và Việt Nam đã ký Tuyên bố chung về quan hệ đối tác chiến lược với nhiều nước trên thế giới, nhưng hiện hai nước vẫn chưa là đối tác chiến lược của nhau. Điều đó không tương xứng với mối quan hệ tốt đẹp hai bên đã xây dựng trong suốt 40 năm qua. Trong thời gian tới, mục tiêu lớn nhất hai chính phủ cùng mong muốn là thúc đẩy nâng hợp tác song phương lên tầm đối tác chiến lược. Hiện hai bên đang nỗ lực làm rõ nội hàm của quan hệ đối tác chiến lược. Bài viết này sẽ đề cập đến hiện trạng và triển vọng quan hệ song phương Việt - Pháp.

I. Thực trạng quan hệ Việt-Pháp

1. Quan hệ chính trị

Quan hệ cấp đại sứ giữa Việt Nam và Pháp chính thức thiết lập ngày 12/4/1973. Những năm Việt Nam tổ chức kháng chiến

chống Mỹ, thống nhất đất nước, Pháp đã có nhiều hoạt động giúp Việt Nam đi đến thắng lợi cuối cùng. Giai đoạn 1975-1978, sau khi Việt Nam giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, hai chính phủ đã ký một loạt nghị định thư tài chính và đỉnh cao là chuyến thăm Pháp của Thủ tướng Phạm Văn Đồng tháng 4/1977. Nhưng quan hệ tốt đẹp giai đoạn này đã bị gián đoạn trong thập kỷ 1980 do Pháp và các nước phương Tây thi hành chính sách cô lập, gây sức ép buộc Việt Nam rút quân khỏi Campuchia. Dù vậy, thái độ của Pháp cũng có chừng mực chứ không cực đoan như Mỹ. Chính thái độ đó là cầu nối để sau này Việt Nam nối lại quan hệ với phương Tây. Trong thời gian Chiến tranh Lạnh, Pháp đã là trung gian giữa Việt Nam và khối phương Tây. Thủ đô Paris của Pháp - nơi ký Hiệp định Hòa bình Paris tháng 1/1973, là nơi diễn ra đàm phán hòa bình để chấm dứt cuộc chiến Campuchia năm 1991¹.

Đến 1989, Pháp đi đầu trong các nước phương Tây nối lại quan hệ với Việt Nam. Quan hệ giữa hai nước ấm dần lên. Cùng với sự kiện Ngoại trưởng Pháp R.Dumas thăm Việt Nam đầu năm 1990, Pháp đã nối lại viện trợ phát triển cho Việt Nam, hỗ trợ Việt

¹

http://www.bbc.co.uk/vietnamese/vietnam/2009/11/091118_france_vietnam_ties.shtml

Nam giải toả quan hệ với các tổ chức tài chính và tiền tệ quốc tế, nhất là ủng hộ Việt Nam thiết lập và tăng cường quan hệ với EU. Pháp đã xóa nợ và giúp Việt Nam giải quyết nợ với các nước thành viên Câu lạc bộ Paris. Tháng 2/1993, Tổng thống Pháp F.Mitterrand – Tổng thống phương Tây đầu tiên, đến thăm Việt Nam đánh dấu đỉnh cao quan hệ hai nước cho đến thời điểm đó. Sự kiện này có ý nghĩa rất lớn trong quan hệ hai nước nói riêng và quan hệ Việt Nam với EU nói chung, bởi trong chuyến thăm này, Tổng thống F.Mitterrand đã tuyên bố sự hòa giải hoàn toàn giữa Việt Nam và Pháp, đặt nền móng cho quan hệ Việt Nam – EU, đồng thời lên tiếng yêu cầu Mỹ bỏ cấm vận Việt Nam. Từ đây, Việt Nam đã dần tiến tới bình thường hóa quan hệ với các tổ chức tài chính, tiền tệ thế giới, tiến tới bình thường hóa quan hệ với tất cả các nước khác, kể cả Mỹ. Hơn thế, đây là một sự kiện để từ đó Việt Nam tiến tới trở thành đối tác trực tiếp của Pháp và châu Âu chứ không chỉ là một nước ngoại vi làm hàng gia công cho các nước phát triển hơn trong khu vực Đông Nam Á. Từ đây Việt Nam đã có thể thuận lợi để hòa nhập vào trường quốc tế trong thời kỳ toàn cầu hóa. Tháng 11/1993 tại Paris, Pháp, đã diễn ra hội nghị các nhà tài trợ cho Việt Nam – sự kiện ghi dấu trang sử mới tốt đẹp trong quan hệ hợp tác phát triển của Việt Nam với cộng đồng thế giới.

Có thể nói giữa hai nước hiện không có bất kỳ một bất đồng nào. Pháp coi Việt Nam là một ưu tiên ở châu Á, là cửa ngõ để từ đó

Pháp đi vào ASEAN và châu Á. Đối với Việt Nam, Pháp là một đối tác truyền thống và thông qua Pháp, Việt Nam tăng cường quan hệ hợp tác nhiều mặt với Liên minh Châu Âu.

Trao đổi đoàn

Kể từ chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Pháp F.Mitterrand năm 1993, hai nước đã trao đổi nhiều đoàn cấp cao.

Về phía Pháp: Tháng 11/1997, Tổng thống Pháp J.Chirac đã đến Hà Nội tham dự Hội nghị Thượng đỉnh các nước sử dụng tiếng Pháp lần thứ VII. Tháng 10/2004, ông J.Chirac thực hiện chuyến công du lần thứ hai sang Việt Nam với thông điệp ủng hộ Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), ứng cử vào vị trí ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2008-2009. Chủ tịch Thượng viện Pháp C.Poncelet cũng đã hai lần sang thăm Việt Nam vào tháng 5/2003 và tháng 6/2005, Bộ trưởng Thiết bị Giao thông và Nhà ở Pháp (2000), Bộ trưởng Nông nghiệp và Nghề cá (2000). Bộ trưởng Tư pháp (2/2002), Quốc vụ khanh phụ trách cựu chiến binh Pháp (3/2003), Chủ tịch Thượng viện Pháp (5/2003)... Tháng 11/2009, Thủ tướng Pháp F.Fillon đã có chuyến thăm Việt Nam đầu tiên và chính thức với tư cách là người đứng đầu chính phủ. Tháng 5/2011, nhân chuyến sang Việt Nam dự Hội nghị hàng năm lần thứ 44 của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) tại Hà Nội, Bộ Trưởng Kinh tế, Tài chính và Công nghiệp Pháp Christine Lagarde (nay là Giám đốc IMF) có

cuộc hội đàm với Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng về quan hệ hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư của hai nước...

Về phía Việt Nam: Tháng 6/1993, Thủ tướng Võ Văn Kiệt đến thăm và hội đàm với Thủ tướng Pháp Edouard Balladur tại Dinh Thủ tướng. Cũng trong năm này Chủ tịch Quốc hội Nông Đức Mạnh đã đến Pháp vào tháng 9. Theo lời mời của Tổng thống Pháp, Chủ tịch Lê Đức Anh đã sang Pháp dự lễ kỷ niệm 50 năm chiến thắng phát xít tháng 5/1995. Thủ tướng Phan Văn Khải thăm Pháp tháng 4/1998. Năm 2000, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam Lê Khả Phiêu đến thăm Pháp, đánh dấu chuyến thăm đầu tiên của Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam sang Tây Âu. Hai nước đã nhất trí tổ chức Diễn đàn kinh tế-tài chính Pháp-Việt nhằm giải quyết những vấn đề liên quan đến cải cách kinh tế ở Việt Nam. Tháng 11/2002, Chủ tịch nước Trần Đức Lương sang thăm Pháp². Phó Thủ tướng Vũ Khoan đã thực hiện chuyến thăm làm việc tại Pháp từ 28/8÷1/9/2003. Tháng 6/2005, nhân chuyến Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh sang thăm Pháp, một số dự án kinh tế đã được hai bên ký kết như dự án trùng tu cầu Long Biên, dự án xây dựng tuyến xe điện tại Hà Nội..., đặc biệt là việc ký kết thành công hợp đồng về nhà máy lọc dầu Dung Quất với tổng số vốn lên đến 1,5 tỉ USD, hợp đồng về cung cấp trang thiết bị, chuyển giao công nghệ dự án hệ thống giám sát tài nguyên thiên nhiên và

môi trường với tài trợ ưu đãi của Bộ Kinh tế, Tài chính và Công nghiệp Pháp. Chuyến công du của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng sang Pháp tháng 10/2007 là dịp lãnh đạo Việt Nam khẳng định chính sách coi trọng vị trí của Pháp trong các mối quan hệ đối ngoại của Việt Nam, bày tỏ quan điểm ủng hộ chính phủ mới của Tổng thống Pháp N.Sarkozi, tăng cường hợp tác chính trị giữa hai chính phủ. Hai nước đã ký kết một số thỏa thuận và hợp đồng lớn như: Nghị định thư tài trợ hiện đại hóa trường ĐH Y Hà Nội và Bệnh viện thực hành tại Hà Nội, Nghị định thư tài trợ khôi phục cầu Long Biên, hai thỏa thuận với Cơ quan Phát triển Pháp về viện trợ tuyến đường sắt nội đô Hà Nội - Nhôn và Chương trình tín dụng nhà nước.

Chính phủ Pháp đánh giá cao thành tựu hơn 20 năm thực hiện công cuộc đổi mới của Việt Nam, ghi nhận vị thế và vai trò của Việt Nam ngày càng được nâng cao trong khu vực cũng như trên thế giới và tin tưởng vào triển vọng phát triển của Việt Nam; tái khẳng định sự ủng hộ của Chính phủ Pháp đối với chiến lược phát triển, xóa đói, giảm nghèo của Việt Nam thông qua các khoản viện trợ ưu đãi... Việt Nam hiện là một đối tác quan trọng, là một trong những ưu tiên lớn trong chính sách châu Á của Pháp, nhất là khi Việt Nam trở thành thành viên của WTO (năm 2006) và là Ủy viên Không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2008-2009.

Trong quan hệ đa phương, Pháp đóng vai trò quan trọng hỗ trợ Việt Nam bình

² Đây là chuyến thăm cấp nguyên thủ quốc gia đầu tiên kể từ khi hai nước tái lập quan hệ ngoại giao.

thường hóa quan hệ với các tổ chức tài chính - tiền tệ quốc tế (1993), ký kết Hiệp định khung hợp tác với EU (1995). Cùng với sự ủng hộ của Pháp, Việt Nam đã trở thành Ủy viên Không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2008-2009. Ngoài ra, hai nước còn là thành viên tích cực của Cộng đồng các nước sử dụng tiếng Pháp, Diễn đàn hợp tác Á-Âu (ASEM) và nhiều diễn đàn quốc tế khác.

Một số hiệp định, cam kết song phương hai bên đã ký kết gồm: Hiệp định thương mại và Hiệp định thanh toán (10/1955)³; Hiệp định khung về hợp tác kinh tế (4/1977) có giá trị 10 năm và là mốc đánh dấu việc hai nước chính thức thiết lập quan hệ hợp tác kinh tế; Hiệp định khung về hợp tác kinh tế, văn hoá, khoa học kỹ thuật (1989); Hiệp định khuyến khích và bảo vệ môi trường đầu tư (1992); Hiệp định hợp tác y tế (2/1992); Hiệp định tránh đánh thuế hai lần (1993); Hiệp định hợp tác về dược (3/1994); Hiệp định hợp tác về du lịch (1996); Thỏa thuận giữa hai Bộ trưởng Quốc phòng về quan hệ giữa hai Bộ Quốc phòng (8/1997); Hiệp định hợp tác hàng không (4/1977); Hiệp định con nuôi (2000); Hiệp định hàng hải (5/2000); Hiệp định hợp tác khoa học công nghệ (2007).

Trong chuyến thăm Việt Nam của Thủ tướng François Fillon vào tháng 11/2009, hai

nước đã ký kết thêm 13 Hiệp định và thỏa thuận.⁴

2. Quan hệ kinh tế Việt Nam - Pháp

Quan hệ kinh tế Pháp-Việt tập trung vào 3 lĩnh vực chủ yếu là thương mại, hợp tác phát triển và đầu tư. Về thương mại, Pháp hiện là đối tác châu Âu lớn thứ ba của Việt Nam, sau Anh và Đức. Về hợp tác phát triển, Pháp đứng thứ nhì trong số các nước hỗ trợ ODA cho Việt Nam. Về đầu tư trực tiếp, Pháp đứng thứ 15/93 nước và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam với 336 dự án với mức cam kết 3 tỷ USD. Ghi nhận thành tựu phát triển kinh tế từ thời kỳ cải cách và chính sách Đổi mới năm 1986 của Việt Nam, Pháp mong muốn trở thành đối tác hàng đầu của Việt Nam. Hiện Pháp đã đưa Việt Nam vào danh sách 24 đối tác (ngoài khu vực EU) ưu tiên xúc tiến thương mại và sẵn sàng hỗ trợ một cách bền vững cho Việt Nam vượt qua những thách thức đối với sự tăng trưởng và phát triển nhanh của mình.

Ngày 5/4/2006, Hội đồng cấp cao vì sự phát triển hợp tác kinh tế Việt – Pháp được thành lập. Đồng Chủ tịch phía Việt Nam là Thứ trưởng Bộ KHĐT phụ trách kinh tế đối ngoại Cao Viết Sinh. Đồng Chủ tịch phía Pháp là ông Jacques OUDIN, Thượng nghị sĩ danh dự, Thẩm phán Tòa Thẩm kế Pháp.

Xuất nhập khẩu

³ Hai Hiệp định này có giá trị 1 năm, được gia hạn hàng năm cho đến năm 1965 thì chấm dứt.

⁴ Xem thêm: *Thủ tướng Pháp thăm Việt Nam: Ký 13 thỏa thuận hợp tác*, <http://vietbao.vn/Chinh-Tri/Thu-tuong-Phap-tham-Viet-Nam-Ky-13-thoa-thuan-hop-tac/20878444/96/>, 12/11/2009.

Thương mại song phương Việt-Pháp được thiết lập từ năm 1955, kể từ khi chính phủ hai nước ký kết Hiệp định Thương mại và Thanh toán đầu tiên, đã và đang phát triển rất tích cực. Trong số các nước châu Âu, Pháp là bạn hàng lớn thứ 3 của Việt Nam (sau Anh và Đức). Việt Nam luôn là phía được hưởng thặng dư thương mại. Từ 1990 đến 1996, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai nước tăng bình quân khoảng 10%/năm. Giai đoạn 1997-2005, mức tăng trưởng bị chậm lại, nhưng từ năm 2006 đến nay, thương mại song phương phát triển tương đối nhanh. Cơ cấu hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam và Pháp có tính chất bổ sung cho nhau, đây là một thuận lợi để phát triển thương mại song phương hơn nữa. Việt Nam xuất khẩu sang Pháp hàng hóa có tỉ lệ tiêu dùng thiết yếu cao, tương đối phong phú, đa dạng bao gồm: giấy dếp, dệt may, đồ gia dụng, hàng nông, lâm, thủy sản, đá quý, đồ trang sức, đồ điện, điện tử, dụng cụ cơ khí, gốm sứ các loại, cao su, than đá, đồ chơi, sản phẩm thể thao, giải trí, sản phẩm nhựa, hàng mây tre đan. Hàng hóa nhập khẩu chủ yếu từ Pháp về Việt Nam bao gồm: máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ, dược phẩm, hóa chất, hàng dệt may cao cấp, đá quý, đồ trang sức, rượu, đồ uống, sản phẩm cao su, dụng cụ quang học, đo lường, y tế, mỹ phẩm, bột mì, xe các loại và phụ tùng.

Năm 2008, trong cơn bão khủng hoảng kinh tế tài chính, GDP Pháp tăng trưởng chỉ 0,1%, xuất nhập khẩu giảm sút, sức mua của người dân Pháp cũng giảm. Do đó, kim

ngạch những mặt hàng chủ lực của Việt Nam đều bị ảnh hưởng. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giảm từ 1,705 tỉ (2007) xuống 1,633 tỉ euro (2008). Sang 2009, dù GDP của Pháp suy thoái 2,5% nhưng thương mại hai chiều đã tăng trở lại, đạt 1,744 tỉ euro, tăng khoảng 5,92% so với năm 2008, trong đó kim ngạch nhập khẩu từ Pháp về Việt Nam tăng đột biến 27,8%, đạt trên 500 triệu euro, còn xuất khẩu ước đạt trên 1,23 tỉ euro⁵. Đến 2010, kinh tế Pháp hồi phục ở khoảng 1,4%, nhu cầu tiêu dùng tăng, kim ngạch xuất nhập khẩu tiếp tục đà tăng trưởng và khoảng cách giá trị xuất nhập khẩu có sự thu hẹp. Đến hết tháng 9 năm 2010, Pháp đứng thứ 19 trong số các nhà nhập khẩu của Việt Nam, chiếm 1,4% tổng giá trị nhập khẩu với 717 triệu USD (tăng 27% so với năm 2009)⁶.

Tổng giá trị trao đổi thương mại song phương Việt Nam - Pháp năm 2010 đạt hơn 2,114 tỷ euro, tăng 21,18% so với năm 2009. Trong đó, xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam vào Pháp đạt 1,434 tỷ euro, tăng 18,49%; nhập khẩu hàng hóa từ Pháp tiếp tục tăng mạnh với 27,27%, đạt 679,72 triệu euro⁷. Theo số liệu của Hải quan Việt Nam, năm 2010 Việt Nam xuất khẩu sang Pháp đạt 2.704.003.537 usd và nhập khẩu 968.966.287 usd, tổng kim ngạch 3.672.969.824 usd.

⁵ Số liệu cụ thể xem tại: <http://www.ttnn.com.vn/nuoc-lanh-tho/84/tai-lieu/25649/quan-he-kinh-te-thuong-mai-dau-tu-giua-viet-nam-va-phap.aspx>, tải ngày 1/8/2011.

⁶ Mai Ngọc, *Việt - Pháp nâng tầm quan hệ kinh tế*, <http://vccinews.vn/?page=detail&folder=121&Id=2638>

⁷ Xem chú thích 5.

Sang 2011, tăng trưởng kinh tế Pháp ước đạt 1,6%, sức mua thị trường cải thiện đáng kể nên xuất khẩu của Việt Nam tăng trưởng tốt. Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam như đồ gia dụng, giày dép và sản phẩm dệt may đạt mức tăng trưởng cao và ổn định lần lượt là 11%, 16% và 23%. Xuất khẩu thủy sản tăng mạnh năm 2010 (37%) nhưng chỉ tăng 5% năm 2011. Dự kiến thặng dư thương mại của Việt Nam năm 2011 chạm ngưỡng 1 tỷ euro⁸.

Trong các bạn hàng quốc tế, Pháp có khối lượng xuất khẩu vào Việt Nam đứng thứ 15 với mặt hàng quan trọng nhất là dược phẩm. (Kim ngạch tăng nhanh từ 77,060 triệu euro năm 2007 lên 83,758 triệu năm 2008 (tăng 8,69%); 100,753 triệu euro năm 2009 (tăng 6,17%); 106,972 triệu euro năm 2010 (tăng 20,29%); và 230,151 triệu usd năm 2011⁹). Một số nhóm hàng cũng có mức tăng mạnh như: sữa và sản phẩm từ sữa, hóa chất, cao su, phương tiện vận tải khác, sản phẩm từ sắt thép, nhóm máy móc, thiết bị, phụ tùng khác và phương tiện vận tải và phụ tùng khác... Nhập khẩu của Việt Nam từ Pháp tăng đột biến từ cuối năm 2009 và vẫn

duy trì tốc độ tăng cao đến hết 2010 do Vietnam Airlines đã ký thỏa thuận mua 4 máy bay Airbus A380 (giá trung bình khoảng từ 200 đến 300 triệu USD/chiếc). Kim ngạch nhập khẩu tăng từ 7,796 triệu euro năm 2008 lên 101,721 triệu năm 2009 (1.204,74%) và 227,568 triệu euro năm 2010 (123,72%). Nếu hai bên hoàn thành thỏa thuận mua bán đã ký, dự kiến kim ngạch nhập khẩu thiết bị bay từ Pháp trong các năm tới sẽ tiếp tục tăng. Năm 2010 nhập khẩu của Việt Nam tăng gần 50%, tiếp tục tăng trong 6 tháng đầu năm 2011, nhưng chững lại trong quý 3 và giảm mạnh trong quý 4. Các mặt hàng giảm nhập hàng đầu là ô tô du lịch, mỹ phẩm và rượu vang.

Thống kê của Hải quan Việt Nam cho thấy, kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Pháp năm 2011 tăng 24,35% so với năm 2010, từ 968.966.287 usd lên 1.204.967.475 usd¹⁰. Nhập khẩu từ Pháp giai đoạn 2000-2010 tăng mạnh một mặt là do nhu cầu đẩy mạnh hiện đại hóa ngành công nghiệp, phát triển hàng không dân dụng của Việt Nam, mặt khác là do đời sống người dân được nâng cao, hình thành tầng lớp người thu nhập trên trung bình có nhu cầu về hàng hóa chất lượng cao.

Xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Pháp thời gian qua tăng trưởng tốt là do cơ cấu hàng xuất thị trường này có tỷ lệ hàng tiêu dùng thiết yếu cao, chất lượng tốt, giá cả

⁸ <http://cafef.vn/20111213105021210CA33/quan-he-kinh-te-phap-viet-van-duy-tri-tang-truong.chn>
<http://www.customs.gov.vn/DocLib/Cac%20Bieu%20Thong%20Ke/Nam2011/2011-T12T-19B%28VN-SB%29.pdf>

⁹ Theo thống kê Hải quan Việt Nam, năm 2011, dược phẩm là nhóm hàng có mức tăng mạnh nhất, từ 197.986.946 lên 230.151.406 USD, tương đương 16,2%. Do khả năng sản xuất dược phẩm của Việt Nam chỉ đáp ứng 50% nhu cầu nội địa, người Việt lại rất chuộng dược phẩm, mỹ phẩm có xuất xứ từ nước lớn như Pháp do tiêu chuẩn chất lượng cao nên nhu cầu nhập khẩu thuốc từ Pháp là rất lớn.

¹⁰

<http://www.customs.gov.vn/DocLib/Forms/AllItems.aspx?RootFolder=%2FDocLib%2FCac%20Bieu%20Thong%20Ke%2FNam2011>, tải ngày 30/1/2012.

hợp lý. Biến động tỷ giá giữa đồng Việt Nam và EUR trong năm qua cũng có lợi cho xuất khẩu của Việt Nam. Nhưng hiện sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam vẫn gặp một số khó khăn tại Pháp khi phải cạnh tranh gay gắt với các sản phẩm tương tự của các nước được hưởng chính sách thương mại ưu đãi của EU (Đông Âu, châu Phi, các nước vùng Caribe và Địa Trung Hải...). Còn xuất khẩu của Pháp sang Việt Nam cũng chịu sức ép cạnh tranh đáng kể của hàng hóa đến từ các nước láng giềng của Việt Nam với giá cả rẻ hơn, thậm chí còn được hưởng ưu đãi tiếp cận thị trường nhờ có các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam tham gia. Tuy cơ cấu hàng xuất khẩu hai nước có tình bù đắp, đáp ứng được nhu cầu thị trường mỗi bên, nhưng với sự cạnh tranh giữa các đối tác xuất nhập khẩu và tham gia các thị trường khác nhau của cả hai bên hiện nay, nếu EU và Việt Nam không đạt được thỏa thuận về một hiệp định thương mại tự do trong khi mỗi bên lại tham gia vào các thỏa thuận mở cửa thị trường với các nền kinh tế khác thì sẽ gây bất lợi cho giao thương Việt-Pháp.

Đầu tư

Với tốc độ tăng trưởng kinh tế khả quan trong nhiều năm và sự bình ổn về chính trị, Việt Nam được các nhà đầu tư Pháp đánh giá cao về tiềm năng, triển vọng phát triển kinh tế cũng như về môi trường đầu tư an toàn, ổn định với nhiều ưu đãi. Các nhà đầu tư Pháp có mặt tại Việt Nam rất sớm, ngay từ những năm đầu tiên khi Luật Đầu tư nước ngoài được ban hành (1987). Liên tục trong nhiều

năm qua, Pháp đã là quốc gia dẫn đầu các nước EU về đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. Tính đến nay có khoảng 300 doanh nghiệp Pháp với 336 dự án đang triển khai tại Việt Nam (một số doanh nghiệp có nhiều cơ sở trên khắp cả nước), tổng vốn đầu tư xấp xỉ 3 tỷ USD, xếp thứ 15/93 quốc gia và lãnh thổ và là nước thứ 2 thuộc EU đầu tư tại Việt Nam (đứng đầu là Hà Lan)¹¹, tạo ra khoảng 26.000 việc làm. Gần 85% các doanh nghiệp Pháp hoạt động trong các lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ. Phần lớn các tập đoàn lớn của Pháp được xếp trong danh sách “Cac 40” đã có mặt tại Việt Nam từ nhiều năm nay. Thời gian gần đây, FDI từ Pháp vào Việt Nam tuy có giảm do kinh tế thế giới bất ổn nhưng vẫn rất năng động. Năm 2010 có 25 dự án đầu tư của Pháp, trong đó 4 dự án chiếm tới 86% tổng giá trị đầu tư, bao gồm các lĩnh vực mỹ phẩm và nước hoa, sản xuất phần mềm, dịch vụ.

Đại sứ Pháp tại Việt Nam Jean-Francois Girault khẳng định, Pháp luôn giữ vị trí hàng đầu trong các nước châu Âu đầu tư vào thị trường Việt Nam. Các doanh nghiệp của Pháp tại Việt Nam đều mong muốn được có mặt trong nhiều lĩnh vực, muốn Việt Nam mở cửa nhiều hơn nữa những lĩnh vực có đầu tư của nước ngoài, mong Việt Nam có đối tác tư nhân tham gia quản lý cộng đồng như giao thông, năng lượng và xử lý rác. Số

¹¹ <http://www.vinanet.com.vn/tin-thi-truong-hang-hoa-viet-nam.gplist.291.gpopen.187954.gpside.1.gpnewtitle.viet-nam-%E2%80%93-phap-tang-truong-thuong-mai-va-quan-tam-dau-tu-phat-trien-h.asmxc>, cập nhật ngày 24/1/2011

liệu thống kê vốn đầu tư của Pháp ở Việt Nam vào các ngành cho thấy sự phù hợp tương đối của các chỉ số này với yêu cầu về cơ cấu một nền kinh tế hiện đại, phù hợp với nhu cầu phát triển của Việt Nam trong công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Sự gặp gỡ giữa nhu cầu và lợi ích của các bên chính là nền tảng cho sự phát triển nhanh chóng của mối quan hệ đầu tư giữa Việt Nam và Pháp.

Hiện nay, các nước trong khối ASEAN là Singapore, Indonesia, Thái Lan, Malaysia... đã có dự án đầu tư được triển khai tại Pháp nhưng Việt Nam hầu như chưa có doanh nghiệp nào làm được điều này. Tổng Giám đốc Phòng Thương mại và Công nghiệp Pháp tại Việt Nam (CCIFV) Guillaume Crouzet khẳng định chính phủ Pháp luôn tạo cơ hội cho doanh nghiệp Việt Nam đầu tư vào Pháp. Còn theo ông Nguyễn Đức, Giám đốc khu vực ASEAN, Tổ chức Invest in France, khó khăn nhất của doanh nghiệp Việt khi xâm nhập thị trường Pháp là nắm vững được các quy trình, thủ tục đăng kí đầu tư và đáp ứng được các tiêu chuẩn của thị trường này¹².

ODA

Việt Nam hiện đứng thứ 7 trong số các nước hưởng ODA của Pháp. Trong những năm gần đây, Pháp đã liên tục cam kết tăng ODA cho Việt Nam (2002: 103 triệu euro, 2003: 106 triệu euro; 2004: 334,4 triệu euro;

2005: 339,8 triệu euro; 2006: 281 triệu euro (trong đó có 34 triệu euro không hoàn lại); 2007: 228 triệu USD; 2008: 280,96 triệu USD; 2009: 380 triệu USD; 2010: 221 triệu USD. Giai đoạn 2006-2010, Pháp cam kết dành cho Việt Nam khoản ODA 1,4 tỷ euro cho các dự án trong các lĩnh vực ưu tiên nêu trong Tài liệu khung về đối tác Việt Nam - Pháp 2006-2010 như hạ tầng cơ sở, hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, nông nghiệp và an toàn thực phẩm, dịch vụ, ngân hàng, tài chính.

Pháp đã định hướng hợp tác trung hạn với Việt Nam, tập trung thế mạnh của Pháp vào 4 lĩnh vực ưu tiên: Hỗ trợ Việt Nam cải cách pháp luật; Hỗ trợ chương trình hiện đại hóa hệ thống giáo dục và nghiên cứu; Hỗ trợ chuyển đổi nền kinh tế; Góp phần xóa đói giảm nghèo, cải thiện phúc lợi xã hội qua việc tham gia vào các hoạt động y tế cộng đồng.

3. Quan hệ văn hóa, giáo dục

Quan hệ Việt Nam – Pháp từ trước đến nay được đánh giá là có thế mạnh về văn hóa, giáo dục và hiện văn hóa, giáo dục vẫn là một ưu tiên trong quan hệ hai nước. Các hoạt động hợp tác giáo dục-đào tạo giữa Việt Nam và Pháp đã hình thành và phát triển từ đầu những năm 1980. Đây là lĩnh vực mà Việt Nam rất coi trọng và ưu tiên trong quan hệ với Pháp. Hàng năm, Pháp duy trì ngân sách hợp tác văn hoá, khoa học và kỹ thuật dành cho Việt Nam trị giá khoảng 10 triệu euro, tập trung vào các lĩnh vực giảng dạy và phát triển tiếng Pháp, đào tạo nguồn

¹² <http://tamnhin.net/xuctienthuongmai/11248/Dau-tu-vao-Phap-Doanh-nghiiep-Viet-can-chu-y.html>, 26/5/2011.

nhân lực ở bậc đại học, cải cách hành chính, xây dựng luật pháp, tài chính, ngân hàng, đào tạo cao học về quản lý kinh tế, luật, hàng không, ngân hàng, tài chính, công nghệ mới... Mỗi năm, Pháp cấp cho Việt Nam khoảng 100 xuất học bổng cao học, tập trung vào các lĩnh vực như y tế, quy hoạch đô thị và khẳng định sẽ tăng học bổng, tạo điều kiện để nâng cao số du học sinh Việt sang Pháp học ở trình độ đại học và sau đại học, hỗ trợ thực hiện kế hoạch đào tạo 10.000 tiến sĩ từ nay đến năm 2020 của Việt Nam.

Thông qua các cuộc họp hai năm một lần của Ủy ban hỗn hợp về hợp tác văn hóa - khoa học - kỹ thuật Việt - Pháp, hợp tác trong lĩnh vực này ngày càng phát triển. Năm 1992, ngân sách dành cho giáo dục của Pháp tại Việt Nam là 50 triệu Franc, tăng lên 74,6 triệu Franc vào năm 1994, và 72 triệu Franc vào năm 1996. Đầu tư cho giáo dục ở Việt Nam của Pháp là lớn nhất so với các nước châu Á khác.

Hiện Việt Nam là nước có số du học sinh nhiều thứ 3 tại Pháp với 5.000 sinh viên đang học tập. Số sinh viên Việt Nam được nhận học bổng cũng như sang Pháp du học tự túc ngày càng nhiều. Mỗi năm từ 400 đến 600 người nhận được học bổng, nhất là ngành y. Trung tâm Trao đổi văn hoá với Pháp (IDECAP) là một minh chứng cho nỗ lực phát triển đào tạo, trao đổi văn hoá Pháp tại Việt Nam¹³. Về đào tạo cán bộ y tế, ngoài

những xuất học bổng sang Pháp cho sinh viên VN, Pháp cũng có các chương trình thực tập bác sĩ nội trú FFI tạo điều kiện cho các bác sĩ Việt Nam sang Pháp tu nghiệp trong 1 năm, chương trình Bồi dưỡng nghiệp vụ y tế FMC, chương trình tập huấn tại bệnh viện Việt Nam dành cho các sinh viên y/dược/nha khoa của Pháp trên cơ sở hợp tác với Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng cán bộ Y tế của Tp. Hồ Chí Minh (CUF) đối với những hoạt động tại khu vực miền Nam. Trong đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật, nghiên cứu khoa học, ngày 01/01/2006, Việt Nam đã ban hành quy chế hoạt động và cho phép Trung tâm Hợp tác Quốc tế về Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Pháp (CIRAD) và Viện Nghiên cứu và Phát triển Pháp (IRD) lập văn phòng đại diện tại Việt Nam. Các chương trình quốc gia trong lĩnh vực nghiên cứu có thể kể đến dự án ESPOIR với mục đích tổ chức các hội thảo khoa học giữa Pháp và các đối tác tại Tp. Hồ Chí Minh; hoạt động hỗ trợ của Bộ phận Phân tích Trung tâm/CNRS đối với Trung tâm Dịch vụ Phân tích và Thí nghiệm Tp. Hồ Chí Minh. Hợp tác trong lĩnh vực công nghệ Nano giữa Ủy ban Năng lượng Hạt nhân (CEA), phòng thí nghiệm Leti Grenoble và MINATEC (trung tâm nghiên cứu Châu Âu về công nghệ Micro và Nano) với Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.

Trong lĩnh vực hành chính, Pháp là một đối tác hỗ trợ Việt Nam rất tích cực. Hàng trăm sinh viên Việt Nam đã sang Pháp học các trường Hành chính quốc gia và Học viện

¹³ Thành lập vào năm 1982, từng là Viện Văn hoá Pháp tại Sài Gòn, được quốc hữu hóa từ năm 1975, IDECAF là cơ quan trực thuộc của Sở Ngoại vụ Tp. Hồ Chí Minh về mặt cơ sở, quản lý và tài chính.

quốc tế về hành chính công... Pháp cũng tiếp tục tài trợ cho Việt Nam trong chương trình quốc gia về đào tạo cán bộ, đào tạo cán bộ ngoại giao, cảnh sát và các khóa đào tạo chuyên môn khác.

Về văn hoá nghệ thuật: giao lưu văn hóa nghệ thuật Việt – Pháp ngày càng phong phú, đa dạng. Chính phủ Pháp dành ưu tiên hỗ trợ cho chính sách hội nhập văn hóa của Việt Nam với phương châm khẳng định, tôn trọng sự đa dạng văn hoá Việt Nam. Hai Chính phủ đã ký kết Hiệp định về các Trung tâm Văn hóa (tháng 11/2009). Pháp là đối tác quan trọng trong việc tổ chức các Festival – Liên hoan nghệ thuật Huế (2 năm 1 lần, từ năm 2000), tổ chức triển lãm Việt Nam Expo tại Paris (2005), tuần lễ phim Pháp tại Hà Nội, triển lãm văn hoá Chăm tại Paris... Việt Nam là nước đăng cai tổ chức Hội nghị thượng đỉnh các nước nói tiếng Pháp. Hoạt động hợp tác văn hoá, giáo dục được tăng cường trên cơ sở trao đổi và chuyển giao tri thức. Viện Nghe nhìn Quốc gia Pháp đang nghiên cứu về một thỏa thuận hợp tác với Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch Việt Nam, phía Pháp sẵn sàng tặng cho Việt Nam một bản sao về những tư liệu, hình ảnh, quý giá lưu giữ trong kho của Viện được thực hiện tại Việt Nam từ năm 1895 đến 1954... Điều này thể hiện sự tôn trọng, hợp tác hoà bình, hữu nghị, là cầu nối cho hai nền văn hoá giàu truyền thống, đậm bản sắc dân tộc.

Ngoài ra Pháp còn có các chương trình đào tạo và hỗ trợ phát triển về nghệ thuật cho Việt Nam như Dự án FSP "Hỗ trợ phát triển văn hoá Việt Nam", bắt đầu từ năm 2003

trong thời gian 3 năm, cho phép mở rộng những hoạt động: các khóa đào tạo Nhạc thính phòng (3 khoá mỗi năm) đã được tổ chức dành cho Nhạc viện và Dàn nhạc giao hưởng của TPHCM bên cạnh các buổi hòa nhạc cho rộng rãi công chúng. Dự án đào tạo múa đang trong giai đoạn hình thành với sự giúp đỡ của Régine Chopinot nhằm bồi dưỡng các giáo viên múa về văn hóa vũ đạo. Thời trang cũng là một lĩnh vực hợp tác quan trọng gần đây. Mỗi quan hệ đối tác giữa SCAC, Viện thời trang FADIN, VINATEX, Viện thời trang Pháp (IFM) và Hội hoạt động nghệ thuật Pháp (AFAA) được cụ thể hoá qua chương trình đào tạo các nhà tạo mẫu trẻ Việt...

Trong xu hướng tăng cường hợp tác toàn diện, ngày 22/2/2008, Trung tâm Văn hóa Việt Nam tại Pháp - Centre Culturel du Vietnam en France được Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng ký quyết định thành lập. Đây là đơn vị sự nghiệp văn hoá, cơ quan đại diện của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch Việt Nam tại nước ngoài, có chức năng tổ chức các hoạt động giao lưu văn hoá, thông tin, du lịch nhằm tăng cường hiểu biết của nhân dân Pháp và châu Âu đối với đất nước, con người Việt Nam; thông tin tình hình kinh tế - xã hội, chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam, xúc tiến du lịch, hỗ trợ các hoạt động thể thao. Hoạt động của Trung tâm rất được người Pháp và bà con Việt kiều tại đây hưởng ứng. Thông qua những hoạt động văn hóa mà trung tâm đã tổ chức những năm qua, người Pháp và bà con Việt kiều ở Pháp đã hiểu hơn về đất

nước, con người Việt Nam, góp phần tăng cường hơn nữa tình hữu nghị, hợp tác cũng như quan hệ giữa hai dân tộc Pháp và Việt Nam, gắn kết cộng đồng người Việt tại Pháp với quê hương đất nước.

Du lịch: Việt Nam là một điểm đến hấp dẫn đối với khách du lịch Pháp. Hiện Pháp là một trong 10 thị trường có lượng du khách lớn nhất tới Việt Nam, mỗi năm có gần 200.000 khách. Riêng năm 2010 ước tính có 1,994 nghìn lượt, tăng 115,3% so với cả năm 2009. Việt - Pháp đã ký kết Hiệp định về hợp tác du lịch từ 2005. Hiện Pháp có 14 dự án về du lịch tại Việt Nam. Hai bên đã có thỏa thuận Pháp sẽ giúp Việt Nam đẩy mạnh quy hoạch phát triển du lịch, đào tạo đội ngũ quản lý khách sạn, quản lý Nhà nước về du lịch. Pháp sẽ phối hợp với Việt Nam đẩy mạnh công tác xúc tiến quảng bá du lịch, khuyến khích các nhà đầu tư trong lĩnh vực du lịch của Pháp vào Việt Nam. Quốc vụ khanh phụ trách du lịch Pháp Frédéric Lefebvre khẳng định sẽ kiến nghị Chính phủ Pháp mở thêm các chuyến bay để đưa khách du lịch Pháp và châu Âu đến Việt Nam. Trong công tác đẩy mạnh quảng bá đất nước, con người nói chung, du lịch Việt Nam nói riêng, sự hỗ trợ tích cực của một quốc gia có ngành du lịch phát triển như Pháp là rất cần thiết. Chính phủ và nhân dân Pháp đã ủng hộ và góp phần trong việc Việt Nam đưa ý kiến đề UNESCO công nhận Hoàng thành Thăng Long là Di sản Văn hóa Thế giới. Pháp cũng nhất trí ủng hộ Việt Nam đệ trình UNESCO hồ sơ công nhận Thành nhà Hồ là Di sản Văn hóa Thế giới tiếp theo ở Việt Nam.

Ngoài các lĩnh vực hợp tác trên, **quốc phòng** có thể coi là lĩnh vực hợp tác mới giữa hai nước. Trong chuyến thăm Việt Nam của Thủ tướng Pháp François Fillon tháng 11/2009, Thỏa thuận kỹ thuật về hợp tác quốc phòng đã được ký kết. Tháng 3/2010 phiên họp đầu tiên của Ủy ban hỗn hợp hợp tác quốc phòng giữa Việt Nam và Pháp đã được tổ chức tại Hà Nội, kỳ họp lần thứ hai diễn ra trong hai ngày 21-22/11 tại Paris. Đường hướng hợp tác quốc phòng giữa hai bên tập trung vào ba lĩnh vực: 1) Đào tạo: Pháp cấp học bổng hàng năm cho sinh viên Việt Nam sang đào tạo sĩ quan tại Pháp; 2) Trao đổi chiến lược liên quan tới các vấn đề quan trọng hiện nay như an ninh và hòa bình, đây là một thuận lợi bởi Pháp là một thành viên trong Hội đồng Bảo an LHQ; 3) Hợp tác về trang thiết bị quốc phòng¹⁴. Bên cạnh đó, Pháp mong muốn tăng cường việc sử dụng tiếng Pháp trong Quân đội nhân dân Việt Nam¹⁵.

Một đặc thù trong quan hệ toàn diện Việt-Pháp là hợp tác giữa các địa phương (hiện có 52 địa phương (vùng, tỉnh) của Pháp là đối tác với 54 tỉnh/thành phố vừa Việt Nam) tiếp tục phát triển thể hiện qua việc Việt Nam đã tổ chức thành công Hội nghị hợp tác phi tập trung lần thứ 8 tại Hải Phòng vào tháng 11/2010. Hiện nhiều địa phương của hai nước đang xem xét, xúc tiến việc ký thỏa thuận hợp tác hoặc kết nghĩa với nhau.

¹⁴ Đây là chuyến thăm đầu tiên của một Bộ trưởng Quốc phòng Pháp kể từ khi hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao.

¹⁵ <http://www.qdnd.vn/qdnds/vi-VN/61/43/3/102/102/154211/Default.aspx>, 14/7/2011.

3. Triển vọng về quan hệ đối tác chiến lược

Thủ tướng Pháp F.Fillon đã nói trong chuyến thăm Việt Nam đầu tiên của Thủ tướng kể từ khi hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao: *"Hai dân tộc chúng ta có mối quan hệ lâu đời. Mối quan hệ đó lại được gắn kết chặt chẽ bởi ngôn ngữ Pháp. Người Pháp luôn quan tâm tới những gì xảy ra tại Việt Nam và dõi theo từng bước đi của Việt Nam"*.¹⁶ Có thể nói, hiện nay quan hệ Việt-Pháp rất tốt đẹp và không có bất đồng. Pháp đã trở thành một đối tác ưu tiên và là nước đối thoại chính ở châu Âu của Việt Nam, là cầu nối để từ đó Việt Nam thúc đẩy quan hệ với EU và châu Âu. Phía Pháp cũng tỏ ra rất coi trọng vị trí, vai trò của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới, coi Việt Nam là một ưu tiên lớn trong chính sách châu Á của mình, là cửa ngõ để Pháp đi vào ASEAN. Hiện Pháp đã gia nhập Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác tại Đông Nam Á, văn bản sáng lập Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được ký kết tại Bali. Bên cạnh đó Việt Nam và Pháp cùng nằm trong khối cộng đồng Pháp ngữ - đó là điểm gắn kết văn hóa, tinh thần chặt chẽ giữa hai dân tộc có mối quan hệ từ lâu đời. Trong thời gian tới hai bên sẽ có thêm nhiều đoàn cấp cao đến thăm nhau để thắt chặt quan hệ ngoại giao. Đồng thời, Việt Nam và Pháp cũng đang nỗ lực làm rõ nội hàm của quan hệ đối tác chiến lược.

Năm 2013 đánh dấu 40 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt-Pháp. Theo sáng kiến của Việt Nam, hai nước sẽ tiến hành "Năm chéo" để kỷ niệm sự kiện trọng đại này với rất nhiều hoạt động phong phú, đa dạng không chỉ trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật mà cả trên các lĩnh vực kinh tế, thương mại, du lịch... Ngoài hai thủ đô Hà Nội và Paris, các hoạt động kỷ niệm sẽ được tổ chức cả ở tất cả các địa phương hai nước, đặc biệt là các địa phương đã có quan hệ hợp tác, kết nghĩa với nhau.

Từ trước đến nay, quan hệ Việt-Pháp vẫn thiên về chính trị, văn hóa hơn là kinh tế. Tiềm năng thương mại song phương chưa được khai thác hết và trong thời gian tới rất cần tăng cường. Đại sứ Pháp Jean-Francois Girault khẳng định, Pháp muốn thúc đẩy quan hệ kinh tế lên ngang tầm với quan hệ chính trị. Bên cạnh đó, vị trí 15/93 nước đầu tư vào Việt Nam không làm chính phủ và doanh nghiệp Pháp hài lòng. Hiện nay đã có thêm nhiều hoạt động thúc đẩy đầu tư vào Việt Nam do các tổ chức và chính phủ Pháp thực hiện để các doanh nghiệp Pháp tự tin đến đầu tư tại Việt Nam. Các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực công nghệ thông tin, viễn thông và hàng không Pháp rất quan tâm đến thị trường Việt Nam. Các doanh nghiệp Pháp vẫn coi Việt Nam là trọng tâm số 1 để đầu tư ở châu Á. Hoạt động của Hội đồng cấp cao vì sự phát triển hợp tác kinh tế Việt Nam-Pháp và Diễn đàn hợp tác Kinh tế-Tài chính Pháp-Việt sẽ được thúc đẩy tích cực. Pháp tiếp tục đưa Việt Nam vào danh sách các nước ưu tiên xúc tiến thương mại, khuyến

¹⁶ *Pháp là đối tác đặc biệt của Việt Nam*, <http://laodong.com.vn/Home/Phap-la-doi-tac-dac-biet-cua-Viet-Nam/200911/163153.laodong>, 13/11/2009.

khích và hỗ trợ các doanh nghiệp Pháp làm ăn tại Việt Nam, cũng như sẵn sàng tham gia vào nhiều dự án, nhất là một số dự án lớn có ý nghĩa kinh tế xã hội. Đặc biệt, Pháp bày tỏ quyết tâm giúp Việt Nam xây dựng nhà máy điện nguyên tử và coi đây là một trong những trọng tâm trong hợp tác khoa học kỹ thuật với Việt Nam. Cho đến nay Việt Nam vẫn là nước nhận đầu tư lớn nhất của Pháp tại châu Á. Mặc dù chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, Pháp vẫn tiếp tục thực hiện các cam kết tài chính đối với Việt Nam¹⁷.

Tuy có nhiều thuận lợi để nâng tầm quan hệ lên đối tác chiến lược song trước mắt vẫn còn trở ngại. Năm 2012, tại Pháp sẽ diễn ra cuộc bầu cử Tổng thống Pháp, chính trường Pháp có thể sẽ có sự thay đổi lớn về chính đảng cầm quyền và đường lối ngoại giao. Nhưng theo Đại sứ Việt Nam tại Pháp Dương Chí Dũng, dù đảng nào sẽ lên cầm quyền trong thời gian tới thì quan hệ Việt Nam – Pháp có thể vẫn không bị ảnh hưởng nhiều¹⁸. Nhận định này là có cơ sở.

Nền tảng của quan hệ Pháp Việt là hữu nghị truyền thống và hiểu biết lẫn nhau. Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền và luôn có quan hệ tốt với các đảng cánh tả và cánh hữu của Pháp. Tổng thống Francois Mitterrand, thuộc cánh tả, là Tổng thống phương Tây đầu tiên thăm Việt Nam vào tháng 2/1993. Kể từ thời điểm này, mối

liên hệ Pháp - Việt đã phát triển mạnh mẽ¹⁹. Hơn thế, đây là chuyên thăm đánh dấu chặng đường Việt Nam bình thường hóa quan hệ với các nước phương Tây – một bước phát triển trong hội nhập thế giới mà Pháp đã hỗ trợ Việt Nam rất nhiều. Tổng thống Jacques Chirac, thuộc đảng cánh hữu, cũng đã hai lần thăm Việt Nam vào tháng 11/1997 và tháng 10/2004. Đó là minh chứng cho thấy Đảng và Nhà nước ta đã thiết lập được quan hệ tốt đẹp với cả hai phía tả, hữu trên chính trường Pháp.

Quan hệ Việt Nam-Pháp hiện có triển vọng rất tốt. Có thể thấy dù kết quả cuộc bầu cử Tổng thống tới của Pháp ra sao thì chính sách đối ngoại của Pháp đối với Việt Nam vẫn không thay đổi, và khả năng sẽ có thêm những bước phát triển mới, đi vào chiều sâu, bền vững trong khuôn khổ đối tác chiến lược.

Tài liệu tham khảo

1. Trần Thế Lâm, *Kinh tế Pháp 2011 và triển vọng*. Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu, số 2/2012.
2. Võ Minh Hùng, *Hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) của Pháp tại Việt Nam*, Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu, số 3/2011.
3. Nguyễn Thị Hạnh, *Sự ủng hộ của Đảng Cộng sản Pháp đối với Việt Nam ở hội nghị Paris (1968-1973)*, Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu, số 5/2011.
4. Thống kê Hải quan Việt Nam.
5. <http://www.ttnn.com.vn/>

¹⁷ France prioritises cooperation with Vietnam, <http://www.qdnd.vn/qdndsite/vi-vn/75/72/183/161/163/168024/Default.aspx>, 26/11/2011.

¹⁸ <http://www.baocongthuong.com.vn>

¹⁹ Ngay cả trong khối chủ nghĩa xã hội, trước đó chưa có nguyên thủ quốc gia nào đến thăm ngoại giao chính thức Việt Nam.